Nặng

OXYVA OB

mái vô song

Guố c OXYVA nh iệt có thiệ ể g ạn 80% và mang sinh ạnh ờ chứ c năng ESD, chất l iệu ch ố n g thấm nư ớc và kháng khu Thích h ợp cho nhiều ngành công n ghiệ p , chúng mang th ể đồ i tạ m iế g th t k ờ iệ m chi phí.

Những vật liệu cao cấp hơn	EVA mở rộng
lót bên trong	SAU ĐÓ
trong	Đ i mái đế thoả
ngoài	Đ EVA mở rộng
i	Loạ OB / SB, ESD, Một
	Phạm vi kích thước EU 35-46 / UK 3.0-11.0 / US 3.0-12.0 JPN 21.5-30 / KOR 230-300
ng lượng thép	0.220 kg
ản hiệu chu	ASTM F2892:2018 EN ISO 20347:2022(Europe)

WHT

EBL

BLK

EGN

FUX

LIC

NAV

Dung dịch chống thấm hợp vệ **sinh**
Giày này được làm bằng vật liệu không thấm nước, khăng kỳ nhẹ Giúp bạn thành nó ệ sinh cao các ứng dụng trong môi trường như làm ạch hoặc hướng dẫn bệnh nhân đi tắm.

X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ch g bắt lửa do tích điện. 00 KiloOhm và 100 MegaOhm.

iặt ở ể g
Có C
Những đôi giày này có thể được trong máy g

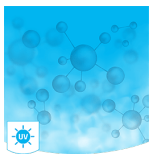

Khử **trùng** bằng **hóa** chất **& tia** cực **tím**
Giày này có thể được khử trùng bằng hóa chất và tia cực tím.

Công nghiệp **n:**
thuộ c v ề y h ọ c , phục vụ ăn uố ạch g, làm sồ cuố phẩm & g Đ

ường: **Môi** t
rư ờn g ẩm ư ớt
môi khô, môi ẩm

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cápbù hằng nhiệ g Không trên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20347**
	Nhữ n g vật l iệu **EVA** m ở r ộ n g **cao** cấp h ơn				
	Top: khả năng thấm ớt h ơ	iờ	mg/cm/g	N/A	? 0.8
	Top: h nụ ệ số h ơ		mg/cm2	N/A	? 15
ót bên trong	**SAU ĐÓ**				
	L ớp lót: thấm ớt h ơ	iờ	mg/cm/g	N/A	? 2
	lót: h nụ ệ số h ơ		mg/cm2	N/A	? 20
rong	Đ i **mái** đế th oả				
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài	Đ **EVA** m ở r ộ n g				
	Ch ố m ảm g th ấm g đế ngoài (mài mòn)		mm	130	? 150
	Chư ố ợt c gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót lùi v ề phía t		ma sát	0.31	? 0.31
	rư Cụt cố ớt bằng G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t		ma sát	0.36	? 0.36
	rư Cụt SR G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t		ma sát	0.19	? 0.19
	Chư ố ợt SR g G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t		ma sát	0.22	? 0.22
	rị ch ố Giá t g tĩnh điệ n		megaohm	29.4	0.1 - 1000
	rị ESD Giá t		megaohm	6.8	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân củ		J	77	? 20

kích thước thép:

a chúng tôi khuyến nghị có thể yêu cầu nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com